|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ NGHI CÔNG BẮC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:        /BC-UBND | *…, ngày … tháng … năm …* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá kết quả và đề nghị công nhận xã Nghi Công Bắc đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

**I. Kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

**1. Về chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện**

**2. Kết quả tự chấm điểm, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu**

***a) Đối với tiêu chí 1:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 02/02 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 0/02 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0:0/02 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 10/10 điểm.

***b) Đối với tiêu chí 2:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 04/06 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 04/06 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/06 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 24,5/30 điểm.

***c) Đối với tiêu chí 3:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 01/03 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 02/03 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/03 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 11,75/15 điểm.

***d) Đối với tiêu chí 4:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 05/05 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 00/05 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 00/05 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 20/20 điểm.

***đ) Đối với tiêu chí 5:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 03/04 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 01/04 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0:0/04 chỉ tiêu.

- Số điểm đạt được của tiêu chí: 24/25 điểm.

**3. Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Số tiêu chí đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 05/05 tiêu chí.

b) Tổng điểm số đạt được của các tiêu chí: 90,25/100 điểm (sau khi làm tròn).

c) Trong năm đánh giá, không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

d) Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Đáp ứng được 03/03 điều kiện.

**II. Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu và đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đề xuất giải pháp khắc phục**

1. Thuận lợi

-Đối với tiêu chí 1:

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

-Một số chỉ tiêu nhỏ trong các tiêu chí thực hiện vẫn còn hạn chế do ở cấp xã khối lượng công việc nhiều, cán bộ công chức một số còn kiêm nhiệm nên hiệu quả theo dõi thi hành pháp luật ở một số mặt còn hạn chế.

3. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp khắc phục

**Tiếp tục đề ra các giải pháp cụ thể cho từng nội dung phù hợp với thực tế ở địa phương để mang lại hiệu quả thiết thực cho người thụ hưởng.**

**III. Mục tiêu, kế hoạch thực hiện**

1. Mục tiêu thực hiện

Đến năm 2025 cơ bản thực hiện được các mục tiêu đề ra về chuẩn tiếp cận PL. Góp phần thực hiện mục tiêu đưa xã Nghi Công Bắc nông thôn mới nâng cao theo các tiêu chí đề ra

2. Kế hoạch thực hiện (xây dựng qua hàng năm về kế hoạch đạt chuẩn tiếp cận pháp luật)

**IV. Đề nghị công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật***(nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật)*

Ủy ban nhân dân xã Nghi Công Bắc kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc xem xét, quyết định công nhận xã Nghi Công Bắc đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

*Kèm theo báo cáo này gồm có:*

1. Bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu;

2. Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của Nhân dân, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân về kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (nếu có);

3. Tài liệu khác có liên quan (nếu có).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - UBND huyện (quận, thị xã) ……; - ………; - Lưu: VT,... | **CHỦ TỊCH** (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên) |